

Số: 118/2024/QĐCNTTLH

V, ngày 02 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Đình Đ và chị Lò Thị T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 06 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của anh Trần Đình Đ và chị Lò Thị T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 11 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Anh Trần Đình Đ, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn H, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình;

2. Chị Lò Thị T, sinh năm 1986; địa chỉ: Bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Đình Đ và chị Lò Thị T thuận tình ly hôn.

1.1.2 Về con chung: Anh Trần Đình Đ và chị Lò Thị T thống nhất thỏa thuận: Sau khi ly hôn, giao cho anh Trần Đình Đ trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Nhật Minh A, sinh ngày 30/4/2020. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con Trần Nhật Minh Anh.

Chị Lò Thị T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

1.1.3 Về tài sản chung: Anh Trần Đình Đ và chị Lò Thị T đều thống nhất: Vợ chồng không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

- **Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện V;
- UBND xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình;
(GCNKH số 23 ngày 04/7/2022)
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)